

Bản án số: 98/2019/HSST
Ngày: 22 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Nhung
2/ Ông Nguyễn Anh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 90/2019/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Quốc K; sinh ngày: 04/11/2001, tại: Bạc Liêu; trú tại: xã B, huyện P, tỉnh L; chỗ ở: phường H, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Dương Thị O, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Có mặt

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1996; trú tại: 39 đường C2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo K: Ông Nguyễn Thanh G – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trần Văn Quốc K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2019 K đi bộ đến chung cư A phường T, quận Tân Phú tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến chung cư, K đi bộ theo cầu thang thoát hiểm Block B lên tầng 15 và mở cửa thoát hiểm lên sân thượng của chung cư để đi bộ qua khu vực Block A rồi tiếp tục đi xuống các

tầng 15,14,13 để mở cửa thoát hiểm vào các căn hộ nhưng không được, khi xuống tầng 12A K mở được cửa thoát hiểm và đi vào bên trong tìm tài sản để trộm cắp thì phát hiện căn hộ số A12A-02 cửa khép hờ nên K lén lút vào bên trong thì thấy anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Kim T đang ngủ trên sàn nhà phòng khách, bên cạnh đầu anh T nằm, cách cửa ra vào khoảng 03 mét để một điện thoại di động Iphone X hiệu Apple, màu trắng, K liền lén đến dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động trên bỏ vào túi quần bên phải phía trước. Sau khi lấy trộm được điện thoại, K đi ra thang bộ của Block A để xuống dưới đất rồi tắt nguồn và tháo sim điện thoại. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, anh T ngủ dậy phát hiện bị mất trộm điện thoại trên nên đến Công an phường trình báo. Đồng thời anh T dùng điện thoại số thuê bao 0933337842 để khóa Icloud điện thoại Iphone X bị mất trộm và bật định vị tìm kiếm. Sau khi lấy trộm được điện thoại, K về phòng trọ lấy sim điện thoại của mình số thuê bao 0936659476 để lắp vào điện thoại vừa trộm được và mở nguồn điện thoại thì thấy màn hình hiển thị dòng chữ "Iphone bị mất, Iphone này đã bị mất. Hãy gọi cho tôi 0933337842" nên K bấm vào số điện thoại hiển thị trên màn hình thì điện thoại thực hiện cuộc gọi đi, anh T nghe máy nhưng K không nói gì rồi tắt cuộc gọi, điện thoại vẫn mở nguồn, sau đó K mang điện thoại vừa trộm được đi tìm cửa hàng điện thoại để bán, khi đi bộ đến trước nhà số K, phường T, quận Tân Phú thì K bị anh T và Công an bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên

Theo kết quả định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 22/02/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, một điện thoại di động Iphone X hiệu Apple, màu trắng, trị giá 14.590.000 đồng

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động Iphone X hiệu Apple, màu trắng, do K trộm cắp, đã thu hồi trả lại cho anh T và anh T không yêu cầu gì khác.

- 01 áo thun màu đen tay ngắn, cổ tròn; 01 quần jean lửng màu xanh là trang phục K mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy V Duos, màu trắng, là tài sản cá nhân của K.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSQ.TP ngày 19 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Trần Văn Quốc K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Quốc K từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Trần Văn Quốc K đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo K, Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thanh G có ý kiến bào chữa như sau:

Thông nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân phạm tội là do bị cáo nhất thời, bộc phát, phạm tội một mình, không có đồng phạm. Về nhân thân: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn, bị cáo sống với bà ngoại, cha mẹ bị cáo đã ly hôn và có gia đình mới nên thiếu sự quan tâm giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có quan hệ tốt, người bị hại đã làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo qui định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm người tốt và phụ giúp bà ngoại nuôi em nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát quận Tân Phú có ý kiến tranh luận như sau: Các tình tiết giảm nhẹ Luật sư đề nghị phù hợp với nhận định của Viện kiểm sát nên không có ý kiến tranh luận. Riêng về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát vẫn bảo lưu quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Do có ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, K đi bộ đến chung cư A, phường T, quận Tân Phú để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến chung cư K đi theo cầu thang thoát hiểm Block B lên tầng 15 và mở cửa thoát hiểm lên sân thượng của chung cư để đi bộ qua khu vực Block A rồi tiếp tục đi xuống các tầng 15,14,13 để mở cửa thoát hiểm vào các căn hộ nhưng không vào được, khi xuống tầng 12A thì K phát hiện căn hộ số A12A-02 cửa khép hờ nên K lén vào bên trong thì thấy anh Nguyễn Minh T

và chị Trần Thị Kim T đang ngủ trên sàn nhà phòng khách, bên cạnh đầu nằm của anh T có để 01 điện thoại di động Iphone X hiệu Apple, màu trắng. K lén lút đến dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi đi thang bộ của Block A xuống dưới đất và tắt nguồn, tháo sim điện thoại. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, anh T ngủ dậy phát hiện bị mất trộm điện thoại nên đến công an Phường trình báo, đồng thời, anh Tiến bắt định vị tìm kiếm. Sau đó, K mang điện thoại đi bán, khi đến trước nhà số K, phường T, quận Tân Phú thì bị bắt giữ và đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone X hiệu Apple, qua định giá có giá trị 14.590.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Trần Văn Quốc K theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi phạm tội bị cáo K là người dưới 18 tuổi nên áp dụng các Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội khác nên xét thấy không cần cách ly bị cáo mà giao về chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng đối với bị cáo.

[5] Qua ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, xét thấy các tình tiết giảm nhẹ mà người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận, riêng về mức hình phạt đề nghị của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Iphone X hiệu Apple đã thu hồi trả cho người bị hại, anh Nguyễn Minh T đã nhận lại và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý phần trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động Iphone X hiệu Applec đã trả lại cho anh Nguyễn Minh T nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- 01 áo thun màu đen tay ngắn, cổ tròn; 01 quần jean lửng màu xanh là trang phục K mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp, tại phiên tòa hôm nay bị cáo K không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy V Duos, màu trắng, số Imel 359034060376841 là tài sản cá nhân của K nên trả cho bị cáo K theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn Quốc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Quốc K 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo thun màu đen tay ngắn, cổ tròn; 01 (Một) quần jean lửng màu xanh

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo K 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy V Duos, màu trắng, số Imel 359034060376841.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 01/PNK ngày 08/01/2019 của Công an quận Tân Phú)

[5] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn Quốc K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm